

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2010/TT-BTC

*Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2010***THÔNG TƯ****Quy định sửa đổi, bổ sung Mục lục ngân sách nhà nước**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Để đáp ứng yêu cầu công tác quản lý ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi mục lục ngân sách nhà nước được ban hành theo Quyết định số 33/2008/QĐ-BTC ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và được thực hiện từ năm ngân sách 2010. Cụ thể như sau:

**Điều 1. Bổ sung mã số và sửa tên các Chương như sau:**

## 1. Bổ sung mã số Chương:

- a) Bổ sung mã số 177: Tập đoàn Viễn thông Quân đội.
- b) Bổ sung mã số 178: Tập đoàn Công nghiệp Xây dựng Việt Nam.
- c) Bổ sung mã số 179: Tập đoàn Sông Đà.

## 2. Sửa tên mã số Chương:

a) Sửa tên mã số Chương 125: “Tổng công ty Hoá chất Việt Nam”, thành tên: “Tập đoàn Hoá chất Việt Nam”.

b) Sửa tên mã số Chương 138: “Tổng công ty Xi măng Việt Nam”, thành tên: “Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam”.

c) Sửa tên mã số Chương 170: “Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị”, thành tên: “Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị”.

**Điều 2. Bổ sung mã số và sửa đổi nội dung hạch toán ngành kinh tế (Loại, Khoản) như sau:**

1. Bổ sung mã số Khoản 356: Quan hệ giữa các cấp ngân sách về bổ sung cân đối.

Khoản 356 dùng để phản ánh thu, chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách về bổ sung cân đối.

2. Sửa tên và nội dung hạch toán của Khoản 346: Quan hệ giữa các cấp ngân sách, thành tên với nội dung là: Quan hệ giữa các cấp ngân sách về bổ sung có mục tiêu.

**Điều 3.** Bổ sung, sửa đổi mã số Mục, Tiểu mục thu, chi ngân sách nhà nước như sau:

1. Sửa đổi các Tiểu mục của Mục 1000 - Thuế thu nhập cá nhân, như sau:

a) Huỷ bỏ các Tiểu mục:

- Huỷ bỏ Tiểu mục 1002 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công của người lao động nước ngoài ở Việt Nam.

- Huỷ bỏ Tiểu mục 1011 - Thuế thu nhập từ nhượng quyền thương mại.

- Huỷ bỏ Tiểu mục 1013 - Thuế thu nhập từ quà biếu, quà tặng.

b) Sửa đổi tên của các Tiểu mục:

- Sửa đổi tên Tiểu mục 1001 “Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công của người lao động Việt Nam”, thành tên “Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công”.

- Sửa đổi tên Tiểu mục 1006 “Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản”, thành tên “Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản”.

- Sửa đổi tên Tiểu mục 1008 “Thuế thu nhập từ bản quyền”, thành tên “Thuế thu nhập từ bản quyền, nhượng quyền thương mại”.

- Sửa đổi tên Tiểu mục 1012 “Thuế thu nhập từ thừa kế”, thành tên “Thuế thu nhập từ thừa kế, quà biếu, quà tặng khác trừ bất động sản”.

2. Bổ sung nội dung hạch toán của Mục 1350 - Thuế chuyển quyền sử dụng đất, như sau: Khoản thu nợ thuế chuyển quyền sử dụng đất được hạch toán vào Mục 1350 - Thuế chuyển quyền sử dụng đất.

3. Sửa đổi, bổ sung Mục 1750 - Thuế tiêu thụ đặc biệt như sau:

a) Sửa tên và nội dung hạch toán Tiểu mục 1754 “Mật hàng rượu, bia sản xuất trong nước”, thành “Mật hàng rượu sản xuất trong nước”.

b) Bổ sung Tiểu mục 1758: Mật hàng bia sản xuất trong nước.

4. Bổ sung mã số Tiểu mục 3706 - Phụ thu về dầu, khí.

5. Bổ sung mã số Tiểu mục 4908 - Thu điều tiết từ sản phẩm lọc hoá dầu.

6. Huỷ bỏ Tiêu mục và sửa đổi nội dung hạch toán của Mục 6350 - Chi cho cán bộ xã, thôn, bản đương chức, như sau:

a) Huỷ bỏ Tiêu mục 6351 và Tiêu mục 6352.

b) Các khoản chi tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã được hạch toán vào các Tiêu mục tương ứng của Mục 6000 “Tiền lương” và Mục 6100 “Phụ cấp lương” theo từng nội dung của khoản chi tiền lương, phụ cấp.

7. Bổ sung mã số Mục 0012 - Thu tạm ứng từ ngân sách cấp trên.

**Điều 4.** Bổ sung mã số Chương trình mục tiêu Quốc gia:

1. Mã số 0350 - Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Mã số 0351 - Các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu.

**Điều 5.** Tổ chức thực hiện:

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể./. *8*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cơ quan TW các đoàn thể;
- VP Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống tham nhũng;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục Thuế, Cục Hải quan, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, NSNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Công Nghiệp**